

Số: /BC-UBND

TP. Lạng Sơn, ngày tháng 6 năm 2024

BÁO CÁO

Tình hình, kết quả việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện cơ chế phối hợp phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực qua hoạt động kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án

Thực hiện Công văn số 322/TTr-PCTN, ngày 10/6/2024 của Thanh tra tỉnh Lạng Sơn và Công văn số 1647-CV/TU ngày 10/6/2024 v/v báo cáo phục vụ Đoàn kiểm tra của Ban chỉ đạo Trung ương về phòng chống tham nhũng, tiêu cực. UBND thành phố báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Thành phố Lạng Sơn là trung tâm kinh tế, chính trị, xã hội của Tỉnh. Được sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh; sự nỗ lực cố gắng của Đảng bộ, Chính quyền và nhân dân, Thành phố Lạng Sơn đã có những bước phát triển, cơ sở hạ tầng ngày càng được đầu tư xây dựng và nâng cấp cải tạo, nhiều công trình dự án xây dựng cơ bản được triển khai, tốc độ phát triển kinh tế và đô thị hoá trên địa bàn tăng nhanh. Bên cạnh đó việc xây dựng hệ thống chính trị ngày càng vững mạnh, từng bước đáp ứng yêu cầu sự nghiệp đổi mới, đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh. UBND thành phố luôn xác định công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí là nhiệm vụ trọng tâm lâu dài cần được tập trung chỉ đạo thực hiện theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 3 (khoá X) nhằm phòng ngừa, ngăn chặn không để tình trạng tham nhũng, lãng phí xảy ra, tạo thuận lợi cho phát triển kinh tế, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và tạo lòng tin tưởng của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước.

Từ khi có Quy chế phối hợp, công tác phối hợp giữa UBND thành phố với Công an thành phố, Tòa án nhân dân thành phố, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố, Chi cục Thi hành án dân sự thành phố được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện ngày càng chặt chẽ, kịp thời, đồng bộ, hiệu quả với tinh thần trách nhiệm cao, thượng tôn pháp luật và đúng quy định của Đảng, đạt được nhiều kết quả tích cực, góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ của mỗi cơ quan và nhiệm vụ công tác nội chính, phòng chống tham nhũng, tiêu cực (PCTN, TC).

II. KẾT QUẢ LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ đối với việc thực hiện cơ chế phối hợp.

1.1. Việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức phổ biến, quán triệt thực hiện cơ chế phối hợp.

UBND phố đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng, ngừa tham nhũng. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về

đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến và triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản, các quy định của Đảng, Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm chống lãng phí¹.

1.2. Việc ban hành các văn bản, chương trình, kế hoạch,... để chỉ đạo, cụ thể hoá, hướng dẫn thực hiện cơ chế phối hợp.

Hàng năm, ban hành Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Kế hoạch thực hiện Chương trình công tác năm của Ban chỉ đạo trung ương về phòng, chống tham nhũng; Kế hoạch số thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TU ngày 12/5/2021 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; Kế hoạch thực hiện Kết luận số 05-KL/TW ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng.

1.3. Việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát về thực hiện cơ chế phối hợp

Quan tâm chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng. Định hướng cho các phòng, ban, đoàn thể và UBND các phường, xã xây dựng Kế hoạch phòng, chống tham nhũng, Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, đưa công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của các cấp, các ngành, các đơn vị và của nhân dân.

1.4. Việc lãnh đạo, chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thực hiện cơ chế phối hợp giữa các cơ quan chức năng

Thường xuyên quan tâm nghiên cứu, góp ý xây dựng, hoàn thiện thể chế, các quy định của pháp luật trên các lĩnh vực quản lý kinh tế, xã hội... UBND thành phố đã ban hành văn bản chỉ đạo triển khai, hướng dẫn thực hiện kịp thời, qua đó nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước, hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà

¹ Tiếp tục quán triệt và thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp trong Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí (Nghị quyết TW 3 khóa 10); Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/5/2012 của Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X (Kết luận 21 của Hội nghị TW 5 khóa XI); Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị (Kết luận 10 của Bộ chính trị)...; Kết luận số 12-KL/TW ngày 06/4/2022 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Chương trình hành động số 14-CTr/TU ngày 29/01/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lạng Sơn về thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị (Chỉ thị 50 của Bộ Chính trị); Chỉ thị số 05-CT/TU, ngày 12/5/2021 của Ban Thường vụ tỉnh ủy Lạng Sơn về công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí giai đoạn 2021- 2025; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí; các Chỉ thị, Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thành ủy về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Luật Phòng, chống tham nhũng; Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Chương trình công tác của BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng.

nước, góp phần hạn chế những sơ hở, bất cập trong quản lý để làm nảy sinh tham nhũng, tiêu cực.

Thực hiện Quy chế phối hợp trong công tác nội chính, phòng chống tham nhũng, tiêu cực, định kỳ hàng tháng, hàng quý UBND thành phố có báo cáo công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực gửi Thành ủy tổng hợp báo cáo Tỉnh ủy kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác nội chính, PCTN tiêu cực.

2. Kết quả thực hiện cơ chế phối hợp

2.2. Đối với cơ quan thực hiện chức năng thanh tra

2.2.1. *Kết quả phát hiện, chuyển giao các vụ việc có dấu hiệu tội phạm về tham nhũng, kinh tế, tiêu cực đến cơ quan điều tra có thẩm quyền.*

a) *Tổng số vụ việc có dấu hiệu tội phạm; tổng số cuộc thanh tra, kết luận thanh tra, trong đó:* Từ năm 2021 đến 31/12/2023, UBND thành phố đã chỉ đạo cơ quan thanh tra tiến hành 13² cuộc thanh tra theo kế hoạch. Ban hành 14³ Kết luận thanh tra.

- Số vụ việc có dấu hiệu tội phạm đã phát hiện, **chuyển ngay** đến cơ quan điều tra trong quá trình thanh tra: Chuyển 01 vụ việc đến cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn mô hình nuôi lợn tập trung tại HTX An Hồng, xã Quảng Lạc do vi phạm nghiêm trọng quy định đầu thầu.

- Số vụ việc có dấu hiệu tội phạm đã phát hiện, chuyển đến cơ quan điều tra sau khi **kết thúc quá trình** thanh tra: *Không có*

- Số vụ việc có dấu hiệu tội phạm phát hiện trong quá trình thanh tra, kết luận thanh tra nhưng không kiến nghị khởi tố, không chuyển đến cơ quan điều tra hoặc chuyển đến cơ quan khác không đúng thẩm quyền giải quyết: *Không có*

- Số vụ việc có dấu hiệu vi phạm pháp luật nhưng chưa rõ dấu hiệu tội phạm theo quy định của Bộ luật hình sự đã chuyển đến các cơ quan điều tra: *Không có*

b) *Kết quả xử lý, giải quyết:*

- Số vụ việc có dấu hiệu tội phạm đã được các cơ quan điều tra tiếp nhận, thông báo cho cơ quan thanh tra biết kết quả xử lý, giải quyết: khởi tố (*vụ/bị can*), không khởi tố (*vụ/căn cứ*), xử lý khác (*vụ việc/lý do*); không thông báo kết quả xử lý, giải quyết (*số vụ việc có dấu hiệu tội phạm; cơ quan điều tra tiếp nhận*): UBND thành phố đã chuyển 01 vụ việc đến cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn mô hình nuôi lợn tập trung tại HTX An Hồng, xã Quảng Lạc do vi phạm nghiêm trọng quy định đầu thầu. Tuy nhiên đến nay cơ quan cảnh sát điều tra chưa có kết luận.

2.2.2. *Kết quả phát hiện, chuyển vụ việc có dấu hiệu vi phạm đến Ủy ban kiểm tra các cấp*

² Năm 2021: Thanh tra đối với các đơn vị: Phòng GDDT, UBND xã Quảng Lạc, Trường MN Hoàng Văn Thụ, Trường TH Kim Đồng, Trường THCS Vĩnh Trại, Đội Trật tự đô thị.

Năm 2022: Trường MN Hoa Hồng, Trường TH Chi Lăng, Trường THCS Mai Pha, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp.

Năm 2023: Trường TH Hoàng Đồng, Trường MN Hoa Sữa, Phòng VHHT.

³ Thanh tra UBND xã Quảng Lạc ban hành 02 kết luận thanh tra

a) Tổng số vụ việc có dấu hiệu vi phạm; tổng số cuộc thanh tra, kết luận thanh tra, trong đó:

Số vụ việc có dấu hiệu vi phạm; số tổ chức đảng, đảng viên có dấu hiệu vi phạm đã **chuyển giao ngay** trong quá trình thanh tra: *Không có*

Số vụ việc có dấu hiệu vi phạm; số tổ chức đảng, đảng viên có dấu hiệu vi phạm đã chuyển giao sau khi đã **kết thúc quá trình** thanh tra: *Không có*

Số vụ việc có dấu hiệu vi phạm phát hiện trong quá trình thanh tra, kết luận thanh tra nhưng không chuyển đến Ủy ban kiểm tra: *Không có*

b) Số vụ việc có dấu hiệu vi phạm Ủy ban kiểm tra từng cấp tiếp nhận, đã thông báo, trao đổi và không thông báo, trao đổi kết quả xử lý đến các cơ quan thanh tra chuyển đến: *Không có*

c) Kết quả thực hiện chế độ báo cáo theo Cơ chế phối hợp

Số cán bộ, đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý có dấu hiệu vi phạm đã được cơ quan thanh tra cấp trên trao đổi, cơ quan thanh tra cùng cấp báo cáo Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh:

Tại thời kỳ báo cáo có 01 đảng viên Phạm Đình Duy – Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã Quảng Lạc, Bí thư Chi bộ Quân sự xã Quảng Lạc bị xem xét kỷ luật bằng hình thức Cách tất cả các chức vụ trong Đảng do “*Thiếu kiểm tra, đôn đốc trong quản lý điều hành ngân sách nguồn vốn thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã (năm 2019, 2020) dẫn đến 13/13 mô hình, dự án đầu tư xây dựng do UBND xã làm chủ đầu tư có sai phạm về quy trình, thủ tục; thiếu trách nhiệm trong quản lý hồ sơ tài liệu, không sâu sát trong chỉ đạo lập, lưu trữ hồ sơ, tài liệu đối với 9/9 dự án đầu tư xây dựng dẫn đến việc lưu trữ hồ sơ mô hình, dự án không đầy đủ theo quy định.*

Trong triển khai thực hiện Mô hình nuôi lợn tập trung, đồng chí Phạm Đình Duy đã thực hiện không đúng quy định của Luật Đấu thầu năm 2013 và Nghị định số 63/2014/NĐ-CP, ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu năm 2013 về lựa chọn nhà thầu: Ký quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu trước khi có quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu của UBND thành phố Lạng Sơn và thực hiện thanh toán tiền cho các nhà thầu trước khi thực hiện trình tự, thủ tục đấu thầu theo quy định của Luật Đấu thầu năm 2013, với số tiền 1.895.000.000 đồng”

- Số cán bộ, đảng viên thuộc diện quản lý của cấp ủy cấp huyện và tương đương có dấu hiệu vi phạm đã được cơ quan thanh tra cấp trên trao đổi, cơ quan thanh tra cùng cấp báo cáo thường trực cấp ủy cấp huyện và tương đương: 06⁴ đảng viên có dấu hiệu vi phạm.

⁴ Ông Phan Thanh Lương – Bí thư đảng ủy xã Mai Pha – kỷ luật bằng hình thức Cảnh cáo; bà Lý Thị Nguyệt, công chức Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường UBND phường Vĩnh Trại kỷ luật bằng hình thức Cảnh cáo; ông Nguyễn Anh Huy, công chức phòng Tài nguyên và Môi trường -Thị hành kỷ luật bằng hình thức Khiển trách; bà Trần Thị Mai Anh, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường - Thị hành kỷ luật bằng hình thức Khiển trách; bà Đỗ Thu Hà, công chức kế toán xã Quảng Lạc kỷ luật bằng hình thức Cảnh cáo; Bà

- Số vụ việc có dấu hiệu vi phạm cơ quan thanh tra từng cấp phát hiện nhưng chưa báo cáo, trao đổi: *Không có.*

3. Đánh giá ưu điểm, tồn tại, hạn chế, vướng mắc, khuyết điểm, vi phạm (nếu có), nguyên nhân và bài học kinh nghiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện Cơ chế phối hợp.

3.1. Ưu điểm

UBND thành phố đã tích cực phối hợp với Thành ủy, Công an thành phố, Tòa án nhân dân thành phố, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố, Chi cục Thi hành án dân sự thành phố trong thực hiện nhiệm vụ công tác nội chính, phòng chống tham nhũng. Định kỳ báo cáo và trao đổi thông tin ngày càng chặt chẽ, kịp thời, đồng bộ, hiệu quả với tinh thần trách nhiệm cao, thượng tôn pháp luật và đúng quy định của Đảng, đạt được nhiều kết quả tích cực.

Thực hiện nghiêm túc Luật Phòng, chống tham nhũng 2018 và các văn bản của Trung ương, UBND tỉnh, Thành ủy về công tác PCTN, đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng và thông qua nhiều hình thức đến toàn thể cán bộ, công nhân viên chức và nhân dân đã nâng cao nhận thức và hiệu quả công tác nội chính, PCTN.

3.2. Tồn tại, hạn chế, vướng mắc, khuyết điểm, vi phạm

Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Nghị quyết, các văn bản pháp luật về lĩnh vực này của một số cấp uỷ, chính quyền chưa thường xuyên, hiệu quả chưa cao, mới chú trọng ở nhóm cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức.

Việc thực hiện các giải pháp phòng ngừa như việc thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, văn hoá công sở, thực hiện các định mức, tiêu chuẩn vẫn chưa đạt yêu cầu đề ra.

Các cơ quan, đơn vị chưa tự chủ động kiểm tra phát hiện hành vi vi phạm về tham nhũng, trong kỳ báo cáo không có trường hợp nào vi phạm, công tác kiểm tra, thanh tra nội bộ còn chưa đạt hiệu quả cao.

3.3. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế, vướng mắc, khuyết điểm, vi phạm

Nguyên nhân khách quan: Hệ thống văn bản hướng dẫn thực hiện Luật PCTN còn thiếu và chưa đồng bộ; một số quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ, chính sách chưa phù hợp, chưa theo kịp với sự phát triển của xã hội. Tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ, cơ sở vật chất, kinh phí, phương tiện làm việc của các cơ quan làm nhiệm vụ đấu tranh PCTN chưa tương xứng với nhiệm vụ được giao; việc tổng kết, hướng dẫn về công tác đấu tranh phòng ngừa tham nhũng chưa kịp thời.

Công tác phòng, chống tham nhũng đòi hỏi phải tập trung cao sự chỉ đạo, điều hành cũng như nỗ lực thực hiện của cả hệ thống chính trị; gắn liền với hiệu quả xây dựng thể chế, cải cách bộ máy nhà nước và nền hành chính, cải cách tư pháp, cải cách tiền lương, ổn định giá cả thị trường, đảm bảo đời sống của đội ngũ cán bộ, công chức. Trong khi một số quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ,

chính sách chưa phù hợp, chưa theo kịp với sự phát triển của xã hội. Cơ chế, chính sách về quản lý kinh tế - xã hội trên nhiều lĩnh vực còn có sơ hở, bất cập, dễ bị lợi dụng để vi phạm. Hành vi vi phạm ngày càng phức tạp, tinh vi, khó phát hiện.

Đội ngũ cán bộ, công chức trực tiếp làm công tác thanh tra, kiểm tra số lượng rất hạn chế, khối lượng công việc phải đảm nhiệm nhiều, nên số cuộc kiểm tra, thanh tra về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí còn hạn chế. Việc sử dụng công tác viên thanh tra chưa hiệu quả, do thực hiện nhiệm vụ kiêm nhiệm, trùng lịch công tác của cơ quan chủ quản.

Nguyên nhân chủ quan: Nhận thức của một số cấp uỷ, thủ trưởng đơn vị còn chưa đầy đủ về công tác PCTN, lãng phí; chưa tích cực, chủ động trong việc lãnh đạo, tổ chức thực hiện tại cơ quan, đơn vị. Một số cơ quan, đơn vị chưa thực sự nỗ lực trong công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; việc thực hiện quy chế dân chủ có nơi còn hình thức, chưa phát huy hết trách nhiệm của người đứng đầu, chưa động viên, khuyến khích được cán bộ, công chức tích cực trong đấu tranh phê bình, tự phê bình; chưa đề ra và thực hiện những biện pháp cụ thể để phòng, chống tham nhũng có hiệu quả, nhất là phòng, chống tham nhũng ngay trong nội bộ cơ quan, đơn vị.

Công tác phối hợp nhiều khi đòi hỏi thời gian gấp, nhiều đơn vị chưa kịp thời nghiên cứu vụ việc nên ảnh hưởng đến tiến độ thời hạn và chất lượng giải quyết công việc.

3.4. Bài học kinh nghiệm

Thứ nhất, công tác phối hợp phải đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, kịp thời của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Thường trực Tỉnh uỷ, Ban chỉ đạo cải cách tư pháp tỉnh, Ban Thường vụ Thành uỷ, của lãnh đạo các cơ quan phối hợp; sự chủ động, trách nhiệm của các đơn vị được giao thực hiện các nội dung phối hợp trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao.

Thứ hai, Quy chế phối hợp phải được quán triệt sâu sắc, tạo sự thống nhất cao trong lãnh đạo và cán bộ, công chức của các cơ quan phối hợp về ý nghĩa và sự cần thiết của công tác phối hợp, trách nhiệm phối hợp, hiệu quả phối hợp nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của mỗi cơ quan và hoàn thành nhiệm vụ chung của Đảng, Nhà nước giao phó.

Thứ ba, công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị chức năng phải chặt chẽ, đồng bộ, nhịp nhàng, nền nếp mới phát huy hiệu quả; các cơ quan, đơn vị chức năng phải chủ động trao đổi thông tin, đồng tâm hiệp lực, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ phối hợp. Để thực hiện công tác phối hợp tốt cần phải xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, nhất là cán bộ chủ chốt, người đứng đầu trong cơ quan có phẩm chất đạo đức trong sáng, tận tụy vì nhiệm vụ chung, vững về chính trị, giỏi về chuyên môn nghiệp vụ, pháp luật, có kiến thức tổng hợp đa ngành.

Thứ tư, Quy chế phối hợp phải được cụ thể hóa thành những quy định để thực hiện; các nội dung phối hợp phải cụ thể hóa thành chương trình, kế hoạch thực hiện cụ thể; tuân thủ chế độ báo cáo, thường xuyên trao đổi, cung cấp thông tin, tài liệu; có sơ kết, tổng kết; tham mưu, đề xuất khắc phục những khó khăn,

vướng mắc, giải pháp nâng cao hiệu quả công tác phối hợp, kịp thời sửa đổi, bổ sung Quy chế cho phù hợp với thực tế.

4. Nhiệm vụ, giải pháp để khắc phục tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc và nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện Cơ chế phối hợp

Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc các Kết luận, Chỉ thị, các văn bản chỉ đạo của Trung ương và của Tỉnh.

Tăng cường công tác quản lý cán bộ, đảng viên; thường xuyên giáo dục, nhắc nhở cán bộ, đảng viên gương mẫu thực hiện các quy định về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí; xác định đó là một trong những tiêu chí để đánh giá, xem xét, sử dụng, bổ nhiệm cán bộ.

Đẩy mạnh, đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt pháp luật về phòng chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Công tác tuyên truyền cần được tiến hành đồng bộ, bằng nhiều hình thức phù hợp với từng đối tượng, từng thời điểm và tình hình cụ thể. Gắn tuyên truyền thực hiện Nghị quyết TW 3 khóa 10, Kết luận 21 của Hội nghị TW 5 khóa XI, Kết luận 10 của Bộ chính trị, Chỉ thị 50, Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị nhằm nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm của cấp ủy đảng, chính quyền, của cán bộ và nhân dân, tạo sự thống nhất, tự giác, quyết tâm cao trong nhận thức và hành động.

Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về đất đai, đảm bảo sử dụng đất đúng quy hoạch, đúng mục đích, có hiệu quả. Quản lý chặt chẽ nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản, ưu tiên các công trình trọng điểm, bức thiết phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Thực hiện đúng thủ tục nguyên tắc về đầu tư xây dựng cơ bản, coi trọng chất lượng công trình và hiệu quả sử dụng. Minh bạch trong quản lý tài chính, mua sắm tài sản. Tăng cường công tác quản lý thị trường, chống buôn lậu và gian lận thương mại. Kiểm soát chặt chẽ các nguồn thu thuế và lệ phí...

Thực hiện nghiêm túc việc kê khai tài sản theo quy định. Làm tốt công tác quản lý, quy hoạch và đánh giá công khai đối với cán bộ, công chức, viên chức hằng năm. Thực hiện việc định kỳ chuyển đổi cán bộ, công chức, viên chức; đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính; xây dựng, thực hiện tốt quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp. Thực hiện tốt công tác minh bạch tài sản, thu nhập theo Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

Nâng cao hiệu quả công tác tự kiểm tra trong phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tập trung kiểm tra, thanh tra, giám sát các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng như: Đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý đất đai; thu, chi ngân sách, quản lý tài sản công; cải cách thủ tục hành chính; công tác cán bộ; công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; phòng chống buôn lậu và gian lận thương mại; chính sách xã hội...

Phát huy vai trò của toàn xã hội trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tiếp tục tăng cường phối hợp với

Hội đồng nhân dân các cấp, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân; thường xuyên tạo điều kiện để nâng cao hoạt động giám sát của Ban thanh tra nhân dân tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; phát huy vai trò giám sát và phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; động viên, khuyến khích quần chúng nhân dân tích cực tham gia giám sát, phát hiện, tố cáo các hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí.

5. Kiến nghị, đề xuất

Kiến nghị Ban Nội chính Tỉnh uỷ tiếp tục quan tâm, phối hợp, định hướng xử lý các vấn đề phát sinh, nổi cộm, phức tạp liên quan đến an ninh, trật tự; tiếp công dân, xử lý đơn thư trên địa bàn thành phố. Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Trên đây là Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Quy chế phối hợp trong công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực từ ngày 01/4/2021 đến ngày 31/3/2024 của UBND thành phố Lạng Sơn./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh (B/c);
- TT Thành uỷ (B/c);
- TT HĐND TP;
- CT, PCT UBND TP;
- VP Thành uỷ;
- VP HĐND-UBND TP;
- Thanh tra TP;
- Trang TTĐT TP;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Hạnh